

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 26/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Tiễn

- Ông Nguyễn Xuân Tùng

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lại Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà Ngô Thị Thảo Nguyên, Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 26 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - số 24 đường Hoàng Văn Thụ, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2017/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/HSST-QĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn Q (Tên gọi khác: M) - Sinh ngày 30 tháng 11 năm 1998; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Huỳnh Văn H (sống) và bà Huỳnh Thị L (sống); Gia đình có ba anh em, bị cáo là con út, chưa có vợ con.

- Tiền án: Ngày 19.4.2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội cố ý gây thương tích tại bản án số 74/2016/HSPT.

- Tiền sự: Chưa.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông Nguyễn Nho X, sinh năm: 1975.

+ Bà Trần Thị Diệu H, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21.10.2016, Huỳnh Văn Q đến nhà số A, đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng của vợ chồng ông Nguyễn Nho X và bà Trần Thị Diệu H chơi. Lúc này không có vợ chồng ông X ở nhà, chỉ có mẹ ông X là bà Đinh Thị L và hai con nhỏ của ông X đang ăn cơm. Ngồi chơi một lúc Q lên tầng 2 vào phòng ngủ của vợ chồng ông X, lục tủ quần áo lấy đi số tiền 30.000.000 đồng của vợ chồng bà H giấu vào người rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, ông X đi làm về thì phát hiện mất số tiền trên nên đến Công an phường N trình bày sự việc.

Sáng ngày 22.10.2016 bà Huỳnh Thị L (Mẹ của Huỳnh Văn Q) mang 30.000.000 đồng đến trả cho bà H. Đến ngày 25.10.2016 Huỳnh Văn Q đến Công an Phường N đầu thú và khai báo toàn bộ sự việc.

Khoảng 08 giờ ngày 26.10.2016, Huỳnh Văn Q đến nhà vợ chồng ông Nguyễn Nho X và gặp bà Trần Thị Diệu H đang ngồi chơi với bạn là Trương Thị Hồng V. Trong khi đang nói chuyện thì Q có hỏi mượn điện thoại di động của bà H để sử dụng nhưng bà H không đồng ý. Thấy vậy Q liền lấy điện thoại di động Iphone 6s Plus của bà H đang để trên bàn đập hai cái vào đầu gối của mình rồi ném điện thoại này vào tường làm hư hỏng điện thoại. Sau đó bà H đi trình báo sự việc với Công an phường N còn Q đi về.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 148/KL-HĐĐG ngày 21.11.2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu định thì 01 điện thoại di động Apple Iphone 6s Plus đã qua sử dụng, màu hồng, dung lượng 16GB có giá trị là 10.600.000đ (*Mười triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Ngoài ra, khoảng 19 giờ ngày 18.11.2016, Q đến nhà vợ chồng bà H và có hỏi mượn của bà H 01 điện thoại di động Iphone 7, 01 điện thoại di động Nokia và chiếc xe máy Air Blade BKS 43C1-360.31 (Trước đây Q thường xuyên sử dụng xe máy này để đưa đón con bà H đi học nên được bà H giao cho một chìa khóa xe) nhưng bà H không nói gì và đi qua nhà bạn chơi. Q sử dụng chìa khóa xe máy đó mở khóa điều khiển xe. Khi bà H về lại nhà thì không thấy điện thoại di động và xe máy nói trên đâu nên đi trình báo sự việc tại Công an phường N. Sau đó, ông X có gọi điện thoại cho Q thì biết được Q đang giữ điện thoại di động và xe máy nói trên và hẹn ông X đến đường M, thành phố Đà Nẵng (Khu vực biển X) để lấy điện thoại di động và xe máy về ngay trong đêm ngày 18.11.2016.

* Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu Hồng, mode A 1687, ID: BCG-E2944A, IC: 597C-E2944A

* Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Nho X và bà Trần Thị Diệu H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 10.5.2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố: Huỳnh Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế,

- Bị cáo Huỳnh Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, không oan và tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, khoản 1 Điều 143, điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 69, Điều 74, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”;

+ Áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai tội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Huỳnh Văn Q đã thừa nhận Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21.10.2016, Huỳnh Văn Q đến nhà ông X đường M, phường N, quận P, thành phố Đà Nẵng đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của vợ chồng ông Nguyễn Nho X và bà Trần Thị Diệu H số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và vào lúc 08 giờ ngày 26.12.2016 Huỳnh Văn Q đã có hành vi hủy hoại của bà H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus màu hồng trị giá là 10.600.000 đồng (Mười triệu sáu trăm nghìn đồng). Như vậy, hành vi trên của bị cáo đó đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 10.5.2017 của Viện kiểm sát quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đó truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại thời điểm phạm tội - ngày 21.10.2016 bị cáo là người chưa thành niên (chưa đủ 18 tuổi) thực hiện hành vi phạm tội với thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu, bị cáo đã thực hiện việc trộm cắp 30.000.000 đồng, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Không dừng lại ở đó, ngày 22.10.2016 bị cáo tiếp tục có hành vi làm hủy hoại tài sản là Iphone 6s Plus của bà H

trị giá 10.600.000 đồng. Do đó, nên việc đưa bị cáo ra xét xử và tuyên một mức án tương xứng với các hành vi của bị cáo là cần thiết, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục và răn đe làm gương cho người khác.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo tại thời điểm phạm tội là người chưa thành niên nhưng không chịu khó rèn luyện bản thân, bị cáo đã bị kết án về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS cần phải áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi lại ngay trả cho người bị hại, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị H 4.000.000 đồng do hủy hoại điện thoại di động Iphone 6s Plus, người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nhưng tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46 BLHS Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này để xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó, bị cáo có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đề nghị mức hình phạt đối với tội trộm cắp tài sản từ 06 tháng đến 09 tháng tù là nhẹ chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

Đối với vụ việc Huỳnh Văn Q mượn 2 chiếc điện thoại di động (hiệu Iphone 7; hiệu Nokia) và chiếc xe máy Air Blade BKS 43C1-360.31 của bà Trần Thị Diệu H vào ngày 18.11.2016 nhưng sau đó đã trả lại cho bà H. Hành vi này của bị cáo chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hải Châu không xử lý hình sự là đúng pháp luật nên HĐXX không xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Huỳnh Văn Q** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**” và tội “**Hủy hoại tài sản**”.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 143, điểm b, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Q 09 (Chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”;

+ Áp dụng Điều 50 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (Hai mươi một) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

